

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017
của Bộ Kế hoạch và Đầu tư**

BỘ TRƯỞNG BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30 tháng 4 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê và Chánh Thanh tra Bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư”.

Trường hợp cần thiết, Bộ Kế hoạch và Đầu tư sẽ tổ chức thanh tra, kiểm tra đột xuất.

Điều 2. Căn cứ Kế hoạch nêu tại Điều 1, các đơn vị tổ chức, phối hợp thực hiện theo đúng quy định hiện hành và định kỳ hàng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm báo cáo tình hình thực hiện gửi tới Thanh tra Bộ.

Thanh tra Bộ có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch và căn cứ tình hình triển khai thực tế, đề xuất của các đơn vị, yêu cầu của công tác quản lý, kiến nghị điều chỉnh Kế hoạch này.

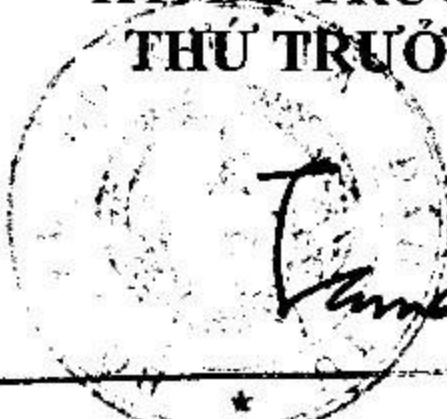
Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê, Chánh Thanh tra Bộ; Thủ trưởng các đơn vị: Cục Đầu tư nước ngoài, Cục Quản lý đấu thầu, Cục Quản lý đăng ký kinh doanh, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Quốc phòng, An ninh, Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư, Vụ Kinh tế nông nghiệp, Vụ Kinh tế công nghiệp, Vụ Quản lý các khu kinh tế, Vụ Hợp tác xã, Vụ Thi đua - Khen thưởng, Vụ Kinh tế địa phương và Lãnh thổ, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Học viện Chính sách và Phát triển và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.// *V.Đ*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Bộ Công Thương;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (danh sách kèm theo);
- Các đ/c Lãnh đạo Bộ (để chỉ đạo);
- Thanh tra các Bộ: Xây dựng, Tài chính, GTVT;
- Văn phòng Bộ (phòng TH; Tài vụ);
- Trung tâm tin học (đăng tải trên trang web của Bộ);
- Lưu: VT, TTr.

076

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Trung

KẾ HOẠCH VÀ
THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2017 CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Kèm theo Quyết định số 4699/QĐ-BKHĐT ngày 25 tháng 11 năm 2016)

A. KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA CỦA THANH TRA BỘ

I. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

TT	Nội dung và đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I.1	Thanh tra chấp hành pháp luật về đầu tư công thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 30/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường các biện pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn đầu tư công				
1	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Ninh Bình	Thanh tra Bộ		Quý I	
2	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Sơn La			Quý I	
3	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Thái Nguyên			Quý I	
4	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Quảng Nam			Quý I	

TT	Nội dung và đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
5	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Quảng Ngãi	Thanh tra Bộ		Quý II	
6	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Đắk Nông			Quý II	
7	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Khánh Hòa			Quý II	
8	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Bắc Ninh			Quý II	
9	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Sóc Trăng			Quý III	
10	Thanh tra việc lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư và điều chỉnh tổng mức đầu tư; quá trình thực hiện dự án; việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Cà Mau .			Quý III	

TT	Nội dung và đối tượng thanh tra, kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
I.2	Thanh tra các dự án đầu tư sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ				
11	Thanh tra công tác quản lý và thực hiện Dự án đầu tư nâng cấp Quốc lộ 12B đoạn Tam Điệp - Nho Quan, tỉnh Ninh Bình do Bộ Giao thông Vận tải quyết định đầu tư	Thanh tra Bộ		Quý III	
12	Thanh tra công tác quản lý và thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh đô thị Pleiku, tỉnh Gia Lai và Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn tuyến tránh phía Tây thị xã Buôn Hồ, tỉnh Đắk Lắk do Bộ Giao thông vận tải quyết định đầu tư			Quý IV	
13	Thanh tra công tác quản lý và thực hiện Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh đoạn Chợ Mới - Chợ Chu và Dự án đầu tư xây dựng đường Hồ Chí Minh cầu Bình Ca (bao gồm đường dẫn từ ngã ba Phú Thịnh đến ngã ba Bình Ca), tỉnh Tuyên Quang do Bộ Giao thông Vận tải quyết định đầu tư			Quý IV	
14	Thanh tra công tác quản lý và thực hiện Dự án đầu tư tuyến đường kết nối cao tốc Cầu Giẽ Ninh Bình với QL1, giai đoạn 2 thuộc dự án nâng cấp, mở rộng QL 1A đoạn Đoạn Vĩ - cửa phía Bắc và đoạn cửa phía Nam - Dốc Xây, tỉnh Ninh Bình do Bộ Giao thông vận tải quyết định đầu tư			Quý IV	

II. Kế hoạch thanh tra, kiểm tra hành chính

TT	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
15	Kiểm tra công tác quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, tuyển sinh, tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức và người lao động; việc chấp hành quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí và công tác thi đua khen thưởng giai đoạn 2014-2016 tại Học viện Chính sách và Phát triển	Thanh tra Bộ	Văn phòng Bộ, Vụ TCCB, Vụ Thi đua khen thưởng	Quý I	
16	Kiểm tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong giai đoạn 2014-2016 tại Vụ Kinh tế địa phương và lãnh thổ			Quý II	

III. Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện các Kết luận thanh tra

TT	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
17	Kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với các Dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BOT trên tuyến Quốc lộ 1A do Thanh tra Bộ tiến hành thanh tra trong năm 2015-2016	Thanh tra Bộ		Quý I và II	
18	Kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra về đầu tư phát triển (đầu tư công) tại một số địa phương do Thanh tra Bộ tiến hành thanh tra trong giai đoạn 2012-2016			Quý I đến Quý IV	Kết hợp với các cuộc thanh tra trong Kế hoạch năm 2017

B. KẾ HOẠCH THANH TRA CHUYÊN NGÀNH CỦA TỔNG CỤC THỐNG KÊ

TT	Nội dung và đối tượng thanh tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra lao động, việc làm năm 2017 tại Cục Thống kê các tỉnh: Lai Châu và Kon Tum	Tổng cục Thống kê		Quý II	
2	Thanh tra thực hiện Phương án điều tra biến động dân số 01/4/2017 tại Cục Thống kê các tỉnh: Đắk Nông và Ninh Thuận			Quý II	
3	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra Kinh tế năm 2017 tại Ban chỉ đạo Tổng điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc TW: TP. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh và Vĩnh Phúc (trong đó có hoạt động thu thập thông tin giai đoạn 1)			Quý II	
4	Thanh tra thực hiện Phương án Tổng điều tra Kinh tế năm 2017 tại Ban chỉ đạo Tổng điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc TW: TP. Hà Nội, Quảng Trị và Tây Ninh (trong đó có hoạt động thu thập thông tin giai đoạn 2)			Quý III	
5	Thanh tra thực hiện Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê (ngành vụ thương mại dịch vụ) tại Cục Thống kê tỉnh Ninh Bình			Quý IV	
6	Thanh tra thực hiện Chế độ báo cáo thống kê tổng hợp áp dụng đối với Cục Thống kê (ngành vụ công nghiệp) tại Cục Thống kê tỉnh Bình Dương			Quý IV	

C. KẾ HOẠCH KIỂM TRA CỦA CÁC ĐƠN VỊ KHÁC TRONG BỘ

TT	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ tại Tổng cục Thống kê	Vụ Tổ chức Cán bộ		Quý II	
2	Kiểm tra việc thực hiện công tác tổ chức cán bộ tại Tạp chí Kinh tế và Dự báo			Quý III	
3	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư phát triển thuộc Chương trình mục tiêu QPAN trên địa bàn trọng điểm giai đoạn 2014-2016 tại các tỉnh Hà Giang, Quảng Bình, Quảng Trị, Đắk Lắk, Quảng Ninh ; Kiểm tra việc thực hiện quy định của Luật Hợp tác xã tại tỉnh Quảng Ninh	Vụ Quốc phòng, An ninh Vụ Hợp tác xã	Các Vụ: THKTQD; KTĐP< GS&TĐĐT	Quý II	Vụ Quốc phòng, An ninh chủ trì chính
4	Kiểm tra tổng thể đầu tư giai đoạn 2012-2015; việc thực hiện Luật Đầu tư công tại Tp. Hải Phòng	Vụ Giám sát và Thẩm định đầu tư	Các Vụ: KTNQ, QLQH, KCHT&ĐT, KTĐP<	Quý I và II	Kế hoạch 2016 chuyển sang
5	Kiểm tra tổng thể đầu tư giai đoạn 2014-2016; việc thực hiện Luật Đầu tư công tại tỉnh Lạng Sơn			Quý II và III	
6	Kiểm tra tổng thể đầu tư giai đoạn 2014-2016; việc thực hiện Luật Đầu tư công tại tỉnh Gia Lai			Quý III và IV	
7	Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại tỉnh Ninh Thuận	Cục Quản lý Đấu thầu	Tùy từng cuộc kiểm tra, Cục Quản lý Đấu thầu sẽ xác định cơ quan, đơn vị phối hợp kiểm tra cụ thể	Quý I	
8	Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại TP. Đà Nẵng			Quý II	

TT	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
9	Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại tỉnh Lai Châu	Cục Quản lý Đấu thầu	Tùy từng cuộc kiểm tra, Cục Quản lý Đấu thầu sẽ xác định cơ quan, đơn vị phối hợp kiểm tra cụ thể	Quý II	
10	Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại tỉnh Tiền Giang			Quý III	
11	Kiểm tra công tác ban hành văn bản hướng dẫn, tổ chức thực hiện pháp luật về đấu thầu và công tác đấu thầu tại tỉnh Bắc Kạn			Quý IV	
12	Kiểm tra tình hình đầu tư đối với các dự án sử dụng vốn NSNN và vốn từ nguồn thu để lại cho đầu tư nhưng chưa đưa vào cân đối ngân sách nhà nước (khoản phí, lệ phí và nguồn thu của đơn vị sự nghiệp công lập) trong giai đoạn 2015-2016 tại Bộ Công thương	Vụ Kinh tế công nghiệp	Các vụ chuyên ngành của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ Công thương	Quý II và III	
13	Kiểm tra tình hình hoạt động, bảo vệ môi trường và sử dụng vốn NSTW hỗ trợ đầu tư hạ tầng KCN, CCN tại Ban quản lý KCN, KKT tại tỉnh Bắc Giang	Vụ Quản lý các Khu kinh tế	Các Vụ: THKTQD, KTĐP< Các Bộ: TC, XD, TN&MT	Quý III	
14	Kiểm tra tình hình hoạt động, bảo vệ môi trường và sử dụng vốn NSTW hỗ trợ đầu tư hạ tầng KCN, CCN tại Ban quản lý KCN, KKT tại tỉnh Kiên Giang			Quý III	
15	Kiểm tra việc lập, thẩm định và phê duyệt các dự án đầu tư; quá trình thực hiện dự án đầu tư thuộc Chương trình phát triển thủy sản bền vững giai đoạn 2014-2016 tại tỉnh Thanh Hóa	Vụ Kinh tế Nông nghiệp	Bộ NN&PTNT; Bộ TC; Các Vụ: THKTQD, KTĐP&TL	Quý IV	

TT	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
16	Kiểm tra nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận	Cục Quản lý Đăng ký Kinh doanh		Quý II	
17	Kiểm tra nghiệp vụ đăng ký doanh nghiệp của Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương			Quý III	
18	Kiểm tra tình hình chấp hành pháp luật về đầu tư ra nước ngoài của các Doanh nghiệp có dự án đầu tư sang Campuchia	Cục Đầu tư nước ngoài	Các cơ quan có liên quan	Quý III	
19	Kiểm tra việc thực hiện quy định của Luật Hợp tác xã tại tỉnh Lâm Đồng	Vụ Hợp tác xã		Quý I, II	
20	Kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về công tác thi đua khen thưởng tại Sở KH&ĐT/BQL các KCN/Cục Thống kê 03 tỉnh Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình	Vụ Thi đua Khen thưởng	Vụ Tổ chức Cán bộ; Tổng cục Thống kê	Quý II	